

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2023/HNGĐ-ST.

Ngày 20/7/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN - TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nghĩa.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hồng Sơn

2. Bà Nguyễn Thị Di

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Long Điền, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 128/2023/TLST-HNGĐ ngày 11/4/2023, về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2023/ QĐXXST-HNGĐ ngày 07/6/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 40/2023/ QĐST-HNGĐ ngày 27/6/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Thanh T, sinh năm 1975. (Vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: N đăng ký nhân khẩu thường trú: 33L7, khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; Chỗ ở: 223/9/20 N, khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1971. (Vắng mặt).

Địa chỉ: N đăng ký nhân khẩu thường trú: 33L7, khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và các lời khai tại tòa án, bà Phạm Thị Thanh T có yêu cầu như sau:**

Bà Phạm Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn T1 tự nguyện sống chung với nhau từ năm 1991, đăng ký kết hôn vào năm 2003. Bà Phạm Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn T1 chung sống hạnh phúc đến năm 2003 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do giữa bà T và ông T1 bất đồng ý kiến, cãi vã nhiều lần. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, bà Phạm Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn T1 đã ly thân từ năm 2003 cho đến nay.

Nay bà Phạm Thị Thanh T có yêu cầu ly hôn đối với ông Nguyễn Văn T1.

- Về con: bà Phạm Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn T1 có một người con chung là: Nguyễn Thị Hải M, sinh ngày 16/9/2003; Vì con đã thành niên, bà T không yêu cầu tòa án giải quyết về con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Phạm Thị Thanh T không tranh chấp về tài sản chung và nợ chung với ông Nguyễn Văn T1.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền phát biểu ý kiến:**

Về thủ tục xét xử vụ án: Bà Phạm Thị Thanh T tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, vắng mặt nhưng có yêu cầu xét xử vắng mặt, ông Nguyễn Văn T1 không chấp hành quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, vắng mặt nhiều lần không có lý do, đề nghị TAND huyện Long Điền xét xử vắng mặt bà T và ông T1.

Về nội dung vụ án, đại diện VKSND huyện Long Điền đề nghị TAND huyện Long Điền chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Phạm Thị Thanh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp ly hôn. Về thẩm quyền giải quyết vụ án, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền.

Về thủ tục xét xử vụ án: TAND huyện Long Điền đã triệu tập hợp lệ, bà Phạm Thị Thanh T vắng mặt nhưng có yêu cầu xét xử vắng mặt, ông Nguyễn Văn T1 vắng mặt hai lần không có lý do (Vắng mặt tại phiên tòa ngày 27/6/2023 và tại phiên tòa hôm nay). Theo quy định tại điều 227 bộ luật tố tụng dân sự, TAND huyện Long Điền xét xử vắng mặt ông T1 và bà T.

[2] Về nội dung vụ án, xét thấy:

Bà Phạm Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn T1 tự nguyện sống chung với nhau và có đăng ký kết hôn vào năm 2003.

Bà Phạm Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn T1 chung sống đến năm 2003 thì phát sinh mâu thuẫn do bà T và ông T1 bất đồng ý kiến, có nhiều lần cãi vã. Từ những mâu thuẫn kể trên, bà T và ông T1 đã ly thân với nhau.

Xét thấy mâu thuẫn giữa bà Phạm Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn T1 là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Phạm Thị Thanh T.

Về con chung:

Bà Phạm Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn T1 có một người con chung là: Nguyễn Thị Hải M, sinh ngày 16/9/2003.

Vì con đã thành niên, bà T và ông T1 không có yêu cầu tòa án giải quyết vấn đề gì về con chung, nên không xét đến.

Về tài sản chung:

Bà Phạm Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn T1 không có tranh chấp tài sản chung và nợ chung, nên không xét đến.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí tòa án:

1/- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Thanh T;

Bà Phạm Thị Thanh T được ly hôn đối với ông Nguyễn Văn T1.

2/- Về con chung:

Bà Phạm Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn T1 có một người con chung là: Nguyễn Thị Hải M, sinh ngày 16/9/2003.

Vì con đã thành niên, bà T và ông T1 không có yêu cầu tòa án giải quyết vấn đề gì về con chung.

3/- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phạm Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn T1 không có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung.

4/- Về án phí:

- Bà Phạm Thị Thanh T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000882 ngày 07/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền; Bà Phạm Thị Thanh T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Nguyễn Văn T1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

5/- Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh BRVT;
- VKSND Tỉnh BRVT;
- VKSND Huyện Long Điền;
- Chi cục THA-DS Huyện Long Điền;
- UBND phường Phước Nguyên,
Thành phố Bà Rịa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Nghĩa.

